TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH KHOA CHÚ 2014 ( Tập 13)

Hiệp hội giáo dục Phật Đà Hương Cảng 2014/3/24 檔名：02-041-0013 Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi Mời mọi người cùng tôi quy y tam bảo A xà lê tồn niệm, ngã đệ tử Diệu Âm Thỉ tòng kim nhật, nãi chí mạng tồn quy y Phật Đà, lưỡng túc trung tôn Quy y Đạt Ma, ly dục trung tôn Quy y Tăng già, chư chúng trung tôn A xà lê tồn niệm, ngã đệ tử Diệu Âm Thỉ tòng kim nhật, nãi chí mạng tồn quy y Phật Đà, lưỡng túc trung tôn Quy y Đạt Ma, ly dục trung tôn Quy y Tăng già, chư chúng trung tôn A xà lê tồn niệm, ngã đệ tử Diệu Âm Thỉ tòng kim nhật, nãi chí mạng tồn quy y Phật Đà, lưỡng túc trung tôn Quy y Đạt Ma, ly dục trung tôn Quy y Tăng già, chư chúng trung tôn Mời xem Đại Kinh Khoa Chú trang 160 hàng cuối cùng Xem chú giải của lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ "Phù chúng sanh chi sanh diệt tâm, xứ xứ năng duyên độc bất năng duyên ư bát nhã Tu vị đăng thừa biệt giáo địa thượng chi Bồ Tát phương năng khế nhập, ư vô trụ thời tức sanh tâm ư sanh tâm thời tức vô trụ". Chúng ta xem đoạn này đây đều là nói chân tướng sự thật phàm phu không nhận ra được tự tánh trong Đại thừa Kinh thường nói "Nhất niệm bất giác nhi hữu vô minh". cái niệm này nếu bất giác tức là vô minh thế nào là bất minh? Giác tức là minh không nhận ra giác, thì sẽ trở thành bất giác giác là tự nhiên thông đạt tất cả các pháp cho nên gọi là bổn giác, nó vốn dĩ là giác ngộ cái niệm này nếu bất giác,thì bổn giác sẽ bị biến chất, nó biến thành A Lại Da, A Lại Da chính là bất giác, Thập pháp giới y chánh trang nghiêm đều là do A Lại Da sản sinh ra, a lại da là tâm sanh diệt giác tâm không sanh không diệt, giác tâm chính là tự tánh A Lại Da ở mọi nơi đều năng duyên. trên thực tế là nói tam tâm,tam tâm là nhất thể, từ chấp trì chủng tử mà nói thì gọi là A Lại Da, từ phân biệt mà nói thì gọi nó là ý thức, từ chấp trước mà nói thì gọi nó là Mạt Na. từ đó chúng ta hiểu rằng Mạt Na cùng với Ý Thức chính là tác dụng của A Lại Da tác dụng của hai loại này là một cái là phân biệt, một cái là chấp trước chấp trước là gốc rễ của kiến tư phiền não, phân biệt là gốc rễ của sở tri chướng. cái năng lượng mà ý thức thứ 6 có thể duyên tới là lớn nhất, biến pháp giới hư không giới nếu không có nó thì duyên không tới tức là duyên không tới được Bát Nhã pháp thân, bát nhã, giải thoát là tam đức của tự tánh nó duyên không tới được pháp thân,duyên không tới được Bát Nhã, tại sao ? pháp thân, bát nhã đều là không có hình tướng, duyên phải cần có đối tượng chúng ta xem phía trước ngũ căn,mắt tai mũi lưỡi thân nó có thể duyên được là hiện tượng vật chất nhãn duyên sắc,nhĩ duyên thanh tỹ duyên hương,thiệt duyên vị,thân duyên xúc gọi là ngũ trần,nó có đối tượng ý thức thứ 6 là tâm nó không phải là vật chất, nó là ý niệm ý niệm có thể duyên pháp, nó có thể nghĩ đến quá khứ, nó có thể nghĩ đến vị lai, công năng lớn nhất tâm sở tương ứng với nó 51 thứ đều đủ cả, không có thứ nào không tương ứng cho nên trong kinh Phật nói, nó bên ngoài có thể duyên đến hư không pháp giới Bên trong có thể duyên đến tam tế tướng của A Lại Da, a lại da là nghiệp tướng, chuyển tướng, cảnh giới tướng nghiệp tướng, trong khoa học hiện nay nói là năng lượng nó là hiện tượng sóng chấn động, tức là nhất niệm bất giác chuyển tướng tức là ý niệm, khoa học gọi là thông tin có thể duyên đến được; cảnh giới tướng là vật chất cảnh giới tướng bây giờ gọi nó là hiện tượng vật chất đối lập với nó là hiện tượng tinh thần, hiện tượng tinh thần tức là thông tin (tức là ý niệm) tất cả các pháp từ tâm suy nghĩ mà ra tức là ý niệm đích thực các vật lý học lực học hiện nay đem mục tiêu đối chuẩn với 3 vấn đề này, vật chất được vạch rõ ra,triệt để được làm sáng tỏ, bây giờ thông tin còn chưa làm sáng tỏ, rốt cuộc nó từ đâu đến, còn chưa biết. hiện tượng vật chất cái này cũng là 30 năm gần đây được phát hiện ra, tiến sĩ người Đức - Max Planck dẫn đầu cái nhóm nhỏ này, chuyên môn nghiên cứu vật chất rốt cuộc là cái gì? tìm ra một vật chất nhỏ nhất, nhỏ đến không thể nào nhỏ nữa vật chất trong kinh Phật gọi là Cực vi sắc, vi nghĩa là cực nhỏ,sắc tướng cực kỳ bé nhỏ, mắt trần không nhìn thấy được,thiên nhãn cũng không nhìn thấy được, Huệ nhãn của A La Hán cũng không nhìn thấy được. trong kinh Phật nói, thiên nhãn của A La Hán có thể nhìn thấy được vi trần. người ở cõi trời dục giới,sắc giới cũng đều không nhìn thấy được, A La Hán có thể nhìn thấy được,đây là những thứ gì? những thứ này chính là trong khoa học hiện nay nói là "nguyên tử" những nhà khoa học vào 80 năm trước phát hiện ra nguyên tử. cho rằng nguyên tử là vật chất cơ bản, không thể nào phân ra nữa, vì nó là nhỏ nhất. đâu biết rằng mấy năm gần đây khoa học không ngừng tiến bộ, ngày một đổi mới, những dụng cụ khoa học mới được phát minh ra , có khả năng nắm bắt 1 giây trên 1000 ngàn tỷ, có thể nắm bắt được. cái này trong quá khứ nằm mơ cũng không dám nghĩ tới, dụng cụ khoa học cao độ như thế mới có thể tìm ra cực vi sắc ở trong kinh Phật nói tên gọi của khoa học gọi là trung vi tử hoặc gọi là vi trung tử đều được. cái này mới là vật chất bé nhỏ nhất, không thể phân chia ra được nữa,nếu phân chia ra nữa thì sẽ không còn. Phật gọi nó là lân hư trần,lân nghĩa là láng giềng. nó cùng với hư không làm láng giềng, tức là nó không phân chia ra được nữa,nếu phân chia ra nữa thì sẽ không còn thì là hư không. các nhà khoa học vẫn cứ phân chia nó ra, vừa phân chia nó ra thì thật là không còn nữa, phát hiện ra cái gì? phát hiện ra hiện tượng sóng chấn động của ý niệm từ đó cái nghi vấn này đã được giải đáp, vật chất là giả, nó là ảo tướng của ý niệm sản sinh ra, chúng ta đã sai lầm xem nó là vật chất, thực sự nó là giả, chỉ riêng cái vật chất này, mà chúng ta không thể phát giác ra, tại vì nó rất là nhỏ,tần số sanh diệt quá cao nếu chiếu theo Bồ Tát Di Lặc nói thời gian tồn tại của nó chỉ là một giây trên 1600 ngàn tỷ lần. nói cách khác, một giây nó sanh diệt bao nhiêu lần? tiền niệm diệt hậu niệm sinh ra, một giây sanh diệt 1600 ngàn tỷ lần, đơn vị là ngàn tỷ (Hán ngữ cổ gọi là Triệu) dưới cái tần số cao như vậy, làm sao mà biết được? đây gọi là gì? đây gọi là nhất niệm, một lần sanh diệt chính là nhất niệm, nhất niệm chính là một lần sanh diệt. từ nhất niệm mà nói,đây là hiện tượng tâm lý hiện tượng sanh diệt, trong nhất niệm này đầy đủ ngũ uẩn. trước kia chúng đối với ngũ uẩn ở trong kinh Phật nói đều không có hiểu rõ ràng, đều nảy sinh hiểu lầm, sắc thọ tưởng hành thức. người niệm <Tâm Kinh> rất là nhiều, có rất nhiều người dùng nó làm công phu sớm tối, bên trong "chiếu kiến ngũ uẩn đều là không" ai chiếu kiến? những nhà khoa học hiện nay đã nắm bắt được, nhưng vẫn không thể tìm ra kết quả, không bằng trong kinh Phật nói rõ ràng như vậy. họ phát hiện ra vi trung tử,chính là phát hiện ra sắc, phát hiện ra thọ tưởng hành thức, họ không có nói được rõ ràng như vậy, họ chỉ nói là hiện tượng sóng chấn động của ý niệm nảy sinh trong cái ý niệm này có thọ,có tưởng,có hành,có thức, bạn xem Phật nói rõ ràng như vậy. trong vật chất cơ bản, Cực vi sắc nó đầy đủ sắc thọ tưởng hành thức, tức là nói vi trung tử, nó là sống, nó không phải là chết, nó có cảm nhận, nó biết suy nghĩ, nó hữu hành, hành là nối tiếp nhau không ngừng, tiền niệm diệt hậu niệm sinh ra đây gọi là hành, tức là nối tiếp nhau không ngừng. trên thực tế nó là giống nhau nối tiếp nhau, nó không phải là nối tiếp nhau thật nối tiếp nhau thật, là phía trước và phía sau phải như nhau, nhưng nó thì phía trước và phía sau không như nhau. chúng tôi nhìn thấy báo cáo khoa học mới chợt hiểu ra, thì ra chuyện là như thế. khẳng định Phật là nhà khoa học phi thường. làm sao Phật nhìn thấy được, sự huyền bí của vũ trụ này? bắt nguồn,nguồn gốc của vật chất,nguồn gốc của tinh thần, cái nguồn gốc của khởi tâm động niệm đó là gì? khoa học xem nó như là một mệnh đề để nghiên cứu. trong kinh Phật nói với chúng ta, nhất niệm bất giác gọi nghiệp tướng, cái nghiệp tướng này chính là bản thể của A Lại Da, từ cái nghiệp tướng này sinh ra ý niệm, gọi là chuyển tướng, chuyển là chuyển biến, nghiệp tướng là gốc rễ, chuyển biến là lá cành, từ trong chuyển biến sản sinh ra sắc, hiện tượng vật chất. cho nên ý thức thứ 6 có thể duyên tới A Lại Da, có thể duyên tới cực vi sắc,nhưng duyên không tới tự tánh. về bên ngoài, khoa học hiện tại đã đạt 2 đỉnh điểm một cái là vũ trụ vĩ mô,nghiên cứu thiên văn; cái thứ hai là đi hướng ngược lại, là thế giới vi mô, tức là cực nhỏ, cực kỳ bé nhỏ, đều có thành tựu nhất là lực học lượng tử, tức là nghiên cứu vũ trụ vi mô, cùng với trong kinh Phật nói là giống nhau. vũ trụ vi mô hiện tại họ vẫn chưa phát hiện ra, vẫn còn có một vấn đề lớn, đó chính là lớn nhỏ không hai (đại tiểu bất nhị) vi trung tử cực kỳ nhỏ bé, trong kinh Phật nói " giới tử nạp Tu Di" núi Tu Di đặt ở trong hạt cải hạt cải không có phóng to,núi Tu Di cũng không có thu nhỏ, vậy làm sao mà đặt vào ? cái này tựa như con chip mà hiện nay khoa học dùng, bạn xem con chip, nó nhỏ hơn cả móng ngón tay út, nhưng bên trong nó chứa rất nhiều thông tin, còn có rất nhiều hình ảnh, từ trên máy tính thì nhìn thấy được, đây gọi là giới tử nạp Tu Di. những cái Phật nói còn thần kỳ hơn cái này, cực vi chi vi, tức là trong vi trung tử có vũ trụ, cả một vũ trụ nằm ở trong một hạt vi trung tử. nó có thể hiện tướng không? Có thể hiện, Huệ Năng đại sư nói, "nào ngờ tự tánh, năng sanh vạn pháp", là cả một vũ trụ nó hiện ra. nó hiện nhưng nó không có phóng đại, cái lớn nhỏ hiện ra là một không phải là hai quá vi diệu! nói cách khác,trong Phật pháp nói với chúng ta rằng, biến pháp giới hư không giới đều là từ tâm tưởng sinh ra. đều là tự tánh biến hiện ra,tâm hiện thức biến hiện tướng là tâm,tâm chính là tự tánh, tự tánh biến hiện ra; sản sinh ra biến hóa, biến nó thành lục đạo,biến nó thành mười pháp giới đây là A Lại Da, A Lại Da năng biến,tự tánh năng hiện nói cách khác, A Lại Da không thể hiện, nhưng nó có thể biến được, làm biến dạng đi cảnh giới mà tự tánh biến hiện ra. cái mà tự tánh biến hiện ra là nhất chân pháp giới, trong Tịnh Độ gọi là thực báo trang nghiêm độ, thật là chân thật, chân thật là không sanh không diệt. A Lại Da đi vào, thì biến nó thành sanh diệt, biến nó thành mười pháp giới,biến nó thành lục đạo luân hổi. cái tâm mà lục đạo phàm phu chúng ta dùng là vọng tâm, tức là A Lại Da. A Lại Da từ chân tâm biến ra, chân vọng không hai,chân vọng là nhất thể, giống như là hai mặt của nhất thể, có mặt phải,có mặt trái,nó là nhất thể, nếu chúng ta dùng mặt phải thì tức là nhất chân pháp giới, còn dùng mặt trái thì tức là mười pháp giới, tức là lục đạo luân hồi. sự việc này chỉ có trong kinh Phật nói được thấu đáo,nói được vi diệu, chúng ta hiện tại có thể hiểu rõ,nhưng không chín chắn, muốn chín chắn thì phải cần dùng công phu mấy năm. làm sao có thể khiến cho nó chín chắn? không thể dùng phương pháp của khoa học, dùng phương pháp của khoa học thì cùng với chân tướng sự thật sẽ không tương ứng, bạn sẽ mãi mãi không hiểu, những cái mà bạn có thể hiểu được chỉ đến đây là hết. đây là năng lượng của bát thức, nó có hạn chế,có giới hạn, phải dùng chân tâm,năng lượng của chân tâm là vô hạn chân tâm là cái gì? Phía trước chúng ta đã học qua, chân tâm tức là chánh niệm,tức là vô niệm. niệm có niệm không là vọng tâm, niệm thiện niệm ác là vọng tâm, niệm Phật pháp niệm thế pháp cũng là vọng tâm hữu niệm đều là vọng,vô niệm thì là chân. vô niệm cũng không phải là niệm gì cũng đều không có, niệm gì cũng đều không có, vậy chánh tà cũng đều hoàn toàn không có rồi. trong vô niệm có vô lượng trí tuệ, có vô lượng đức năng,có vô lượng tướng hảo, đây là tính cụ mà trong kinh Pháp Hoa nói, cũng là "nhất thiết chúng sanh giai hữu Như Lai trí tuệ đức tướng" mà Phật nói trong kinh Hoa Nghiêm đây là tính cụ, tự tánh vốn có. tự tánh có trí tuệ viên mãn,có đức năng viên mãn, trí tuệ và đức năng tuyệt đối không phải là từ bên ngoài mà cầu được, bên ngoài không có. bạn xem ở đây nói "xứ xứ năng duyên,độc bất năng duyên ư Bát Nhã" (mọi nơi có thể duyên tới,nhưng chỉ không thể duyên tới Bát Nhã) Bát Nhã là trí tuệ,nó không duyên tới, Tại sao? Vì nó là vọng tâm. trí tuệ là chân tâm khởi tác dụng, vọng tâm duyên không tới chân tâm, cho nên nó duyên không tới Bát Nhã. Bát Nhã khi nào thì sẽ phát hiện ra? khi minh tâm kiến tánh thì sẽ phát hiện ra. mức độ như thế nào mới có thể minh tâm kiến tánh? Biệt giáo địa thượng Bồ Tát Bồ Tát viên giáo sơ trụ trở lên. kinh Hoa Nghiêm phân chia địa vị của Bồ Tát thành 52 cấp bậc, 52 cấp bậc này hoàn toàn là sự cạn sâu của định công, tu thiền định cạn sâu chia thành 52 cấp bậc. 25 cái xếp theo thứ tự này, là từ dưới lên trên, thập tín, thập trụ, thập hành, thập hồi hướng, bốn mươi cái này cùng với thập địa là 50 cái. phải sơ địa trở lên, trong viên giáo, viên giáo sơ trụ bằng với sơ địa của biệt giáo. nói một cách khác, viên giáo là tính từ sơ địa biệt giáo, lại hướng lên trên xếp theo thứ tự 42 vị thứ, 42 vị thứ này đều là minh tâm kiến tánh đều là vĩnh viễn đoạn tuyệt khởi tâm động niệm,phân biệt chấp trước. khởi tâm động niệm,phân biệt chấp trước tất cả đều không còn nữa, còn cấp bậc gì nữa? phải nói là bình đẳng, có khởi tâm động niệm thì không bình đẳng, không có khởi tâm động niệm tất nhiên là bình đẳng. không sai, Bồ Tát ở Thật Báo Độ là bình đẳng thật, trong bình đẳng còn có không bình đẳng, vậy là cái gì? Tập khí dày mỏng không như nhau, tập khí ở phía dưới thì rất nặng nề, tập khí ở phía trên thì rất mỏng, cái này không như nhau. chúng ta phải hiểu, A La Hán đã đoạn tuyệt được kiến tư phiền não,nhưng tập khí vẫn chưa đoạn. tập khí phải đoạn sạch, thì họ sẽ không gọi là A La Hán, họ sẽ lên đẳng cấp, gọi là Bích Chi Phật. Bích Chi Phật phải đoạn trần sa phiền não, trần sa phiền não là phân biệt, thật sự làm được không phân biệt rồi, nhưng tập khí của không phân biệt vẫn còn. cho nên Bích Chi Phật buông xả phân biệt, họ sẽ tăng cấp bậc, họ là Bồ Tát. Bồ Tát có tập khí phân biệt, sau khi đoạn dứt được tập khí phân biệt rồi thì họ lại lên một bậc,là Phật trong mười pháp giới. Phật trong mười pháp giới vô minh vẫn chưa đoạn, vô minh đã đoạn dứt rồi, thì là đại triệt đại ngộ,minh tâm kiến tánh, phá được vô minh rồi, nhưng tập khí vô minh vẫn còn. tập khí của kiến tư phiền não có cách để đoạn, tập khí của trần sa phiền não cũng có cách để đoạn, nhưng tập khí vô minh thì không có cách để đoạn, Tại vì sao? Vì họ không khởi tâm không động niệm. không khởi tâm không động niệm bạn dùng cách gì để đoạn, bạn phải dùng phương pháp thì sẽ không khởi tâm động niệm sao? đó là thối chuyển của biên độ lớn, lúc này phải làm thế nào? cái này gọi là tùy vận (số), tức là tùy nó đi, thời gian lâu rồi tự nhiên sẽ không còn nữa, người xưa dùng cái thí dụ này,giống như là một chai rượu, trong chai có chứa rượu,đổ sạch rượu ra, cọ cho thật sạch, đến không còn một giọt rượu, ngửi ngửi vẫn có mùi, cái mùi này làm sao mất? Không có cách làm nó mất. chỉ có một cách, mở miệng chai ra để ở đó, để đến nửa năm,một năm ngửi lại thì sẽ không còn mùi nữa. phải cần thời gian rất dài, cái tập khí này mới đoạn hết được. sau khi đoạn hết tập khí, Thật Báo Độ sẽ không thấy nữa. trong kinh Kim Cang nói, " phàm là hữu tướng đều là hư vọng", không có nói Thật Báo Độ ngoại lệ. Thật Báo Độ không có sanh diệt, nó có thì cũng sẽ bị diệt mất,không còn nữa, đây gọi là ẩn hiện. Thật Báo Độ hiện tiền, đây là hiện; Thật Báo Độ không còn nữa, là ẩn. nó không phải là sanh diệt, nó không có sanh diệt, có duyên nó sẽ hiện, không có duyên nó sẽ không hiện, nó ẩn đi, ẩn tàng đi, cho nên trong Đại Thừa Giáo nói là ẩn hiện. ẩn hiện đối với những người Thật Báo Độ mà nói là cá biệt, là biệt nghiệp,không phải cộng nghiệp. tập khí vô thỉ vô minh của một người đã đoạn dứt rồi, thì họ sẽ tỉnh lại, Thật Báo Độ của họ không còn nữa, họ sẽ đi đâu? Đi đến Thường Tịch Quang. cho nên tập khí vô thỉ vô minh không có chướng ngại gì, sẽ giống như Như Lai vậy, trí tuệ,thần thông, đức tướng không có chuyện không thể thực hiện được, có thể phân thân vô lượng vô biên, đến mười phương thế giới đảnh lễ Phật,đi cúng dường Phật đây là tu phước, nghe Phật giảng kinh thuyết pháp là tu huệ, phước huệ song tu, đắc đại tự tại. đầy đủ pháp thân,bát nhã,giải thoát, gọi là tam đức bí tàng,chân chính thường lạc ngã tịnh. pháp thân có thường lạc ngã tịnh bát nhã có thường lạc ngã tịnh giải thoát có thường lạc ngã tịnh, tức là không thể hồi quy Thường Tịch Quang, cần phải đoạn hết vô thỉ vô minh, thì họ sẽ về Thường Tịch Quang. về với Thường Tịch Quang, Thường Tịch Quang không có hiện tượng vật chất, không có hiện tượng tinh thần, cũng không có hiện tượng tự nhiên. Thường Tịch Quang ở đâu? Thường là không sanh không diệt, Tịch là thanh tịnh vô nhiễm, Quang là quang minh biến chiếu, chiếu toàn vũ trụ ở mọi lúc,ở mọi nơi không nơi nào không có mọi người chúng ta tất cả đều có chư Phật Như Lai trong Thường Tịch Quang. giống như là chúng ta ở trong cái phòng này có mười mấy cái bóng đèn,mỗi một bóng đèn mở lên, ánh sáng đều chiếu gọi khắp gian phòng này, ánh sáng và ánh sánh hòa chung vào nhau không tách rời cho nên đi vào Thường Tịch Quang, là cùng với Chư Phật Như Lai hòa thành một thể, đây là tự tánh. hòa nhập Thường Tịch Quang chính là trở về với tự tánh, trở về với tự tánh thì mới thật sự chứng đắc đại viên mãn. bạn sẽ ở đâu? bạn sẽ không nơi nào không có , không lúc nào không có (vô xứ bất tại,vô thời bất tại) tôi ngày ngày nghĩ đến Phật A Di Đà tôi muốn gặp ngài, Phật A Di Đà đột nhiên sẽ nhìn thấy được ở trước mặt, sẽ hiện thân ra. ngài có từ đâu đến không? Không có; biến mất rồi thì đi đâu ? Cũng không có. không đến không đi, "đương xứ xuất sanh,tùy xứ diệt tận", (sanh ra tại đó,biến mất tại đó) đây là trong kinh Lăng Nghiêm nói. ngài nơi nào cũng có cho nên biến pháp giới hư không giới tất cả chúng sanh khởi tâm động niệm ngài đều biết hết. khi nào được độ, khi nào cần đi chiếu cố cho bạn ngài cũng đều biết hết tuyệt đối sẽ không bỏ lỡ thời cơ nhân duyên. khi đó ngài đến thật,hiện thân thật, sẽ thuyết pháp thật cho bạn, giúp đỡ bạn thật,thành tựu cho bạn, cái này chúng ta phải tin sâu không nên nghi ngờ. "thập phương tam thế Phật,cộng đồng nhất pháp thân" ( mười phương tam thế Phật,cùng là một pháp thân) trong kinh Hoa Nghiêm nói. thập phương là nói không gian, vô cùng lớn, không có bờ bến, tại sao? Là tự tánh biến hiện. tự tánh không có bờ bến, cho nên hư không pháp giới cũng không có bờ bến. tự tánh không có ô nhiễm, tự tánh đầy đủ vô lượng trí tuệ đức năng. Tại vì sao chúng ta học Phật? Vì muốn trở về với tự tánh, trở về với tự tánh chứng đắc đại viên mãn. trở về với tự tánh cùng với tất cả vạn sự vạn vật cùng là nhất thể, chứng đắc được nhất thể rồi thì ở trong nhất thể này mới gọi là giác ngộ triệt để, cái việc cầu học này cũng được tốt nghiệp và chứng đắc đại viên mãn. cái đại viên mãn này, tiếng Phạn gọi là Đại Bát Niết Bàn cho nên Niết Bàn ở Trung Hoa cũng dịch là viên tịch, viên là viên mãn,tịch là tịch diệt. tịch diệt là gì? giống như hiện tại chúng ta nói là chân không, cái gì nó cũng đều không có. tuy là nó cái gì cũng không có, nhưng nó cái gì cũng đều có thể hiện ra được, kỳ diệu là kỳ diệu ở chỗ này. thật vậy, cái gì cũng không có, cho nên gọi nó là "không". cái " không" này không phải vô, không xem như " vô" để nói, nó gặp duyên sẽ hiện tướng, cho nên nói chân không bất không, diệu hữu phi hữu. diệu hữu là cái gì? Chúng ta cảm thấy có, đều là giả, đích thực không có tồn tại, là mắt của chúng ta nhìn sai, chúng ta không có nhìn thấy chân tướng,mà nhìn thấy vọng tướng, rất nhiều rất nhiều vọng tướng vướng vít với nhau, nên chúng ta ngỡ rằng nó là thật. kỳ thực nó không phải là thật, vốn dĩ là không có tồn tại, chúng ta ngỡ rằng nó tồn tại, từ sớm đã đi qua. bạn nghĩ thử xem một giây trên 1600 ngàn tỷ lần sanh diệt, bạn có thể khống chế được 1 lần sanh diệt không? tuyệt đối không thể được. cây kim giờ của chúng ta từng giây từng giây đi qua, một giây bạn cũng không thể nắm bắt được, huống hồ là trong một giây có sự sanh diệt đến 1600 ngàn tỷ lần. một lần sanh diệt tức là một hình ảnh trên màn hình, hình ảnh trên màn hình của cả vũ trụ. vũ trụ từ đâu đến? Không phải là sự bùng nổ lớn, thập pháp giới y chánh trang nghiêm từ tâm tưởng sanh ra, chủng tử của A Lại Da đó là "nhân", tâm tưởng là duyên, tưởng cái gì thì hiện ra cái đó, tất cả đều là tự làm tự chịu, đều không có can hệ với bất cứ ai. đây là chân tướng sự thật, chỉ có ở trong kinh Đại Thừa Phật nói được thấu đáo,nói được rõ ràng. từ đó chúng ta sẽ hiểu được, pháp thân,bát nhã,giải thoát đây là tự tánh, chỉ có biệt giáo địa thượng Bồ Tát họ có thể duyên tới, họ có thể nắm bắt được, người này chính là trong Thiền Tông nói là đại triệt đại ngộ,minh tâm kiến tánh, họ làm được. có người duyên tới được nơi này không? Có. lịch sử 2000 năm này của Trung Hoa tức là Phật giáo truyền vào Trung Hoa, công nguyên năm 27, năm nay là 2014, đến năm 2067 mới vừa tròn 2000 năm. trong 2000 năm này Phật giáo ở Trung Hoa có thành tựu gì? chúng ta xem trong < Ngũ Đăng Hội Nguyên>, <Cảnh Đức Truyền Đăng Lục> ghi chép, đạt đến cảnh giới này, chính là Biệt Giáo Sơ Địa trở lên, ước tính bảo thủ nhất của chúng tôi là hơn 3000 người ở Trung Hoa trong Thiền Tông. còn có Giáo Hạ, Hiền Thủ,Thiên Thai,Tam Luận, Pháp Tướng, những Tông Phái khác những người thành tựu cũng không ít. Tịnh Độ thì càng nhiều hơn, đây là dịch hành đạo, nan hành đạo đều có bấy nhiêu người, dịch hành đạo càng nhiều hơn. từ Tuệ Viễn đại sư, đây là thời Đông Tấn, ở Lư Sơn dựng lên Liên Xã(Niệm Phật Đường)đầu tiên, 100 mấy người cùng nhau niệm Phật cùng nhau tu, Viễn Công đại sư dẫn đầu, đây là Tổ sư đời thứ nhất của Tịnh Độ Tông chúng ta. truyền đến ngày nay, 1700 năm này vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc ước tính bảo thủ nhất là hơn 10 vạn người , sự cống hiến của Phật giáo đối với Trung Hoa! vãng sanh đến thế giới Cực Lạc bằng với việc thành Phật, so với các pháp môn khác là thành tựu họ mặc dù minh tâm kiến tánh, cùng với vãng sanh thế giới Cực Lạc thì không thể bì. vãng sanh thế giới Cực Lạc đều là A Duy Việt Trí Bồ Tát, họ cũng là A Duy Việt Trí Bồ Tát, Tịnh Độ được sự gia trì của Phật A Di Đà, tốc độ rất nhanh, ổn định, ổn định tức là bạn không chiêu ma chướng, sự gia trì của Phật lực,tất cả chư Phật đều gia trì bạn, tất cả thần Hộ Pháp đều chiếu cố bạn, cho nên gọi là dịch hành đạo. vô trụ sanh tâm là cùng một lúc (đồng thời) vô trụ chính là sanh tâm,sanh tâm chính là vộ trụ. sanh tâm là trí tuệ Bát Nhã phóng quang phổ chiếu, vô trụ là tâm địa thanh tịnh bình đẳng, nhất niệm bất sanh, nhất niệm bất sanh là phóng quang phổ chiếu. "kỳ dư địa tiền chư hiền,nhưng thị đả thành lưỡng tiệt, nhất thời sanh tâm,lánh nhất thời vô trụ", vô trụ bất sanh tâm,sanh tâm không thể vô trụ, "khả kiến phàm phu tuyệt phần" (cho thấy phàm phu không có phần ) Tam Thừa Bồ Tát đều làm không được, phàm phu làm sao có thể làm được? "Kim thử Tịnh Độ pháp môn, giáo chúng sanh trì danh niệm Phật, lệnh chúng sanh tức niệm ly niệm, tiềm thông Phật trí,ám hợp đạo diệu, xảo nhập vô niệm, tức phàm thành Thánh". phương pháp này quá tuyệt diệu, tức niệm chính là một câu A Di Đà Phật, Ly niệm là buông xả những vọng tưởng tạp niệm khác, để trong tâm của chúng ta chỉ có nhất niệm, chỉ có A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà Phật ra bất kể ý niệm gì cũng đều không có, gọi là ly niệm, có câu A Di Đà Phật này là tức niệm, tức niệm ly niệm,ly niệm tức niệm. tiềm thông Phật trí,Phật trí là không có cái gì mà không biết, tiềm thông Phật trí chính là tiềm thông trí tuệ Bát Nhã của tự tánh vốn có. ám hợp đạo diệu,cái đạo này là thành Phật chi đạo, quá tuyệt diệu. xảo nhập vô niệm, tức là dạy bạn một câu A Di Đà Phật, niệm lâu rồi thì tự nhiên sẽ vô niệm mà niệm,niệm mà vô niệm. bạn nói họ có niệm,họ không có niệm; bạn nói họ không có niệm, nhưng danh hiệu của A Di Đà Phật họ lại tương tục bất đoạn (nối tiếp nhau không ngừng), một niệm nối tiếp một niệm, tức phàm thành Thánh, thân của chúng ta là thân phàm phu lục đạo, khi thành Thánh,thế giới Tây Phương Cực Lạc là thân pháp tánh. cái thân thể hiện tại này của chúng ta là thân pháp tướng, là tướng phần của A Da Lại,chính là hiện tượng vật chất, thân của thế giới Cực Lạc không phải là hiện tượng vật chất, nó là từ pháp tánh biến hiện ra. pháp tánh là thanh tịnh, cho nên thân là thanh tịnh, pháp tánh không có ý niệm, cho nên tâm của họ là thanh tịnh bình đẳng giác, 5 chữ này chính là hình dung pháp tánh, đức năng,đức tướng. "cố < Sớ Sao> viết", <Sớ Sao> của Liên Trì đại sư hai câu nói này nói rất hay, "Việt tam kì ư nhất niệm,tề chư Thánh ư phiến ngôn". Việt là siêu việt,tam kì là ba đại A Tăng Kì Kiếp Bồ Tát thành Phật, theo cách nói thông thường, A Tăng kì kiếp thứ nhất tu mãnTam Thừa, tức là Thập Trụ,Thập Hành,Thập Hồi Hướng, A Tăng Kì kiếp thứ nhất A Tăng Kì kiếp thứ hai, Sơ Địa đến Thất Địa, 7 thứ vị; A Tăng Kì kiếp thứ ba, Bát Địa,Cửu Địa,Thập Địa, 3 thứ vị, ba đại A Tăng Kì kiếp Biệt Giáo từ Thập Tín vị đến Thập Địa, tu mãn ba A Tăng Kì Kiếp Nhất Niệm Tịnh Độ thì là siêu việt, nhất niệm tức là niệm Phật, niệm A Di Đà Phật. có gương mẫu,có chứng cứ cho chúng ta xem, lão hòa thượng Hải Hiền của Lai Phật tự, lão hòa thượng Hải Hiền làm ra tấm gương cho chúng ta xem, nhất niệm của ngài siêu việt cả Bồ Tát ba đại A Tăng Kì Kiếp. bạn muốn hỏi tôi, Ngài Hải Hiền vãng sanh ở phẩm vị nào? Tôi không chút hoài nghi,cũng không cần nghĩ ngợi nói với bạn rằng, ngài vãng sanh là thượng thượng phẩm. Tề chư Thánh ư phiến ngôn, phiến ngôn tức là một câu Phật hiệu, dùng một câu Phật hiệu này cùng với tất cả chư Thánh, cái chư Thánh này là nói Thập Thánh, Từ Sơ Địa đến Thập Địa, bình đẳng với họ, Tề nghĩa là bình đẳng. chúng ta là phàm phu được cất nhắc đến bậc Bồ Tát của Pháp Vân Địa, quả là không cách nào tưởng tượng cái này là Đức Thế Tôn nói ở trong kinh, tuyệt đối không phải là vọng ngữ. chúng ta tu học không thể sợ sệt, xả bỏ tính mạng cũng không thành vấn đề,phải tu cho đến cùng. lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ khi ngài viết Chú Giải này là lúc ngài mang trọng bệnh, không phải là bệnh nhẹ, ai nhìn thấy cũng hi vọng ngài nghỉ ngơi, vì ngài quá mệt, từ sáng đến tối nằm rạp ở trên bàn bên cạnh chiếc bàn chất rất là nhiều tài liệu tham khảo cả tôi cũng phải giật mình,chất nhiều sách như vậy. tôi hỏi ngài từ đâu mà có? cảm ứng không thể nghĩ bàn, đều là một số người tìm thấy được tặng cho ngài, bạn đi tìm cũng không tìm được. chúng ta học một môn, phải tìm 10 mấy 20 loại tài liệu tham khảo, đều phải tìm 1 , 2 năm. bạn xem tài liệu tham khảo của ngài, kinh luận 83 loại, trước tác của tổ sư đại đức 110 loại, tổng cộng tài liệu tham khảo dùng là 193 loại, chúng ta tận mắt nhìn thấy có thể không khâm phục sao? Rạp lạy sát đất không nói lời nào. ngài thân mang trọng bệnh, đây đều là thị hiện cho chúng ta xem, thị hiện cái khổ của chúng sanh hiện tại,thị hiện sự dũng mãnh tinh tấn không sợ ma bệnh cũng không sợ tuổi già,không chịu nghỉ ngơi, sau khi viết xong Chú Giải vẫn thường xuyên đính chính lại, cho đến khi làm xong bản thảo. chúng tôi quen biết nhau đã rất lâu, nếu như phải suy nghĩ đến sức khỏe của bản thân, mỗi ngày thời gian làm việc nhất định, cũng có thời gian nhất định để nghỉ ngơi, thì phần Chú Giải này của ngài sẽ phải kéo dài thêm mấy năm nữa. ngài sáu năm hoàn thành nó, nếu như phải nghỉ ngơi vậy thì sẽ mất 12 năm, không thể nghỉ ngơi,là vì Chánh Pháp cửu trụ, vì sự lưu truyền của Tịnh Độ mà hi vọng cống hiến. đã mấy lần bệnh nặng tái phát, ngài vẫn không chịu nghỉ ngơi. chúng ta hiểu được sự thật tình hình, đối với Chú Giải này, mỗi khi mở ra xem thì nhớ đến tình trạng lúc bấy giờ của ngài. ngài là vì ai? Là vì chúng ta. chúng tôi vì tiện lợi cho người sau, nên soạn tài liệu tham khảo này đối với việc học tập sẽ tiện lợi rất nhiều. hi vọng mọi người đều có được thành tựu giống như lão hòa thượng Hải Hiền vậy, Chánh Pháp được khôi phục, thì chúng sanh được lợi ích thật sự Chánh Pháp có thể khôi phục được không? không nằm ở bên ngoài, đều nằm ở bản thân của chúng ta. Đức Thế Tôn nói rất rõ ràng, cái gì gọi là Chánh Pháp? người có giảng kinh, người có nghe kinh người có tu hành, người có chứng quả ( vãng sanh Tịnh Độ tức là chứng quả), tất cả những cái này đầy đủ thì tức là Chánh Pháp có giảng kinh, có nghe kinh, có tu hành, không có chứng quả,cái này gọi là Tượng Pháp. tu Tịnh Độ không có người vãng sanh,cái này là đạo tràng Tượng Pháp; có người vãng sanh, thì là đạo tràng Chánh Pháp. Lai Phật tự cái ngôi chùa nhỏ này, dùng cái tiêu chuẩn này để xem, nó là Chánh Pháp trong Chánh Pháp, thuần chánh chi pháp . ba vị vãng sanh đều là biết trước ngày giờ, tự tại vãng sanh, chánh trung chi chánh, biểu diễn cho chúng ta xem, chúng ta cần phải học tập,cần phải tiếp bước theo họ. họ có thể làm được, thì chúng ta cũng có thể làm được, phải có lòng tin. nếu như bạn nói họ có thể làm được,tôi làm không được, vậy thì tiêu bạn rồi, bạn sẽ mãi mãi không làm được, Tại vì sao? Vì lòng tin của bạn không có. lòng tin là quan trọng hơn cả bất cứ gì! Đại Kinh Đại Luận, giống như trong kinh Hoa Nghiêm,Đại Trí Độ Luận đều nói, "tín vi đạo nguyên công đức mẫu, trường dưỡng nhất thiết chư thiện căn". Phật pháp từ lòng tin mà sanh ra, giáo huấn của Thánh Hiền cũng từ lòng tin mà sanh ra, không tin thì không còn cách. tại sao hiện nay văn hóa truyền thống bị suy đồi? tại vì mọi người không tin. rất có thể tương lai ở nước ngoài sẽ hưng thịnh lên, Tại sao? Vi người nước ngoài họ tin. cho nên chúng ta phải gây dựng lại lòng tin. cả đời của lão hòa thượng là biểu pháp dành cho chúng ta, là biểu pháp gì? chính là giúp cho chúng ta tăng thêm lòng tin, lòng tin kiên định, tâm nguyện kiên định, quyết định vãng sanh. "Chí tai diệu dụng" ,chí là đạt đến tột cùng. kiệt tác của Phật A Di Đà thế giới Cực Lạc là kiệt tác của ngài, phổ độ tất cả chúng sanh khổ nạn, ai ai cũng viên mãn thành tựu Phật đạo,thật là không thể nghĩ bàn. chúng ta đọc trước đoạn văn phía dưới "Niệm Phật nãi tu hành chi kính lộ" (niệm Phật là ngõ tắt của việc tu hành) kính lộ nghĩa là đường tắt, nghĩa là đi con đường tắt, khoảng cách gần nhất gọi là kính lộ. "trì danh hựu vi tứ chủng niệm Phật chi kính lộ, (trì danh lại là ngõ tắt của bốn loại niệm Phật) xứng vi kính trung chi kính.( gọi đường tắt trong đường tắt.) hựu bổn kinh bất xướng nhất tâm bất loạn" ( bổn kinh lại không đề xướng nhất tâm bất loạn) không đề xướng câu này, "trực dĩ phát Bồ Đề tâm, (cho đến khi phát tâm Bồ Đề,) nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật vi tông". (xuyên suốt chỉ niệm A Di Đà Phật là mục đích chính) tông nghĩa là tổng cương lĩnh của việc tu học, nguyên tắc chung của việc tu hành. " đản năng phát tâm chuyên niệm,giai khả vãng sanh, (nếu như có thể phát tâm chuyên niệm,đều được vãng sanh,) cố cánh vi minh xác giản yếu.(cho nên càng chứng minh rằng nó đơn giản,tiện lợi.) cố xưng Tịnh Tông đệ nhất kinh,(vì vậy mới gọi là đệ nhất kinh của Tịnh Độ Tông) nhân kỳ vi trực tiệt trung chi trực tiệt,(vì nó là dứt khoát trong dứt khoát) phương tiện trung chi phương tiện,(tiện lợi trong tiện lợi) tuyệt đãi viên dung,bất khả tư nghì.(tuyệt đối dung thông ,không thể nghĩ bàn) lợi tế chúng sanh,thử kinh vi tối."(lợi ích cho chúng sanh,cho nên bổn kinh là số một) đích thực là Như Lai nói bổn kinh là đệ nhất kinh, một chút cũng không giả. chúng ta gặp được là pháp môn số một, quả là quá vinh hạnh,quá may mắn, làm sao có thể trong cuộc đời này gặp được cái pháp môn này. phía dưới chúng ta xem chú giải của lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, "Kỳ tha pháp môn nãi chánh nhập vô sanh", (những pháp môn khác là chánh nhập vô sanh) con đường họ đi là con đường chánh (chánh đạo), nhập vô sanh pháp nhẫn tức là minh tâm kiến tánh, tức là Bát Địa trở lên, "Cố vi nan hành đạo" (cho nên gọi là con đường khó đi) rất khó,không phải là khó giả,nhập môn cũng khó. nói một cách chân thật nếu chúng ta y theo nề nếp chính quy thông thường mà đi, chúng ta sẽ không thể nhập môn. điều kiện nhập môn là phải đoạn kiến hoặc, hoặc là mê hoặc,kiến là kiến giải (cách nhìn) cũng tức là nói chúng ta nhìn sai, phải chỉnh sửa cái nhìn sai lại, thì bạn mới có thể nhập môn. cái nhìn sai đầu tiên là gì? thân thể,gọi là thân kiến. bạn nghĩ thử xem,chúng sanh trong lục đạo ai không xem thể xác là chính mình? Phật nói cái này sai,thân không phải là ta (ngã) thân không phải là ta,vậy cái gì mới là ta? Phật nói với chúng ta,"Ta " là bất sanh bất diệt. cái thân này,là thân sanh diệt. nếu thân là ta,người chết rồi, ta không phải cũng không còn nữa sao? vậy còn tu để làm gì nữa? Không cần tu. thân không phải là ta,hiểu cho rõ,nó là giả. thân là cái gì? Giống như quần áo vậy, cái này thì quý vị hiểu, quần áo không phải là ta. vậy là cái gì? Nó là vật sở hữu của ta. thân xác cũng là vật sở hữu của ta, không phải là ta. bạn phải hiểu rõ ,hiểu tường tận điều này, thì đối với sanh tử sẽ không còn sợ hãi. sanh tử là cái gì? Tức là giống như thay quần áo vậy thôi, bộ quần áo này dơ rồi thì thay bộ khác, lục đạo luân hồi tức là thay quần áo, bạn thay đổi đi nẻo nào rồi,cái này bạn phải biết. phải phá vỡ thân kiến, nói cách khác, chúng ta làm thật thì sẽ không có vì thân xác mà lo nghĩ nữa, vì thân xác mà lo nghĩ là sai, phải vì ta mà lo nghĩ. ta là cái gì? Linh tính là ta không gọi là linh hồn,tại sao? Linh hồn là mê, nó không có Giác( ngộ). linh hồn, linh là giả, cần phải thay đổi một chữ, là mê hồn. nếu nó thật sự linh thì nó sẽ không thể nào đi đến tam ác đạo để đầu thai, khi nó đến nhân gian để đầu thai thì nó nhất định phải lựa chọn một gia đình đại phú đại quý để sanh ra hưởng phước, hưởng phước cả đời,đây mới gọi là linh. tính là linh, là linh tính. không mê tức là linh tính, nếu mê rồi thì là mê hồn. mê rồi,thì nó sẽ ở trong lục đạo luân hồi tìm cái thân xác, cái thân xác này hư hỏng đến không thể dùng được nữa, thì lại tìm một cái thân xác khác. tìm thân xác cũng không phải là tùy tiện mà tìm, phải có căn duyên với cha mẹ. căn duyên cũng đều là không tốt, chúng ta mê mà không giác, căn duyên gì? báo ơn báo oán,đòi nợ trả nợ, nếu như không có cái căn duyên này thì sẽ không đến đầu thai; phàm là đến đầu thai,Phật nói với chúng ta rằng không ngoài bốn cái duyên này. cho nên bạn mang thai không nên phá thai, bạn cố gắng sinh nó ra, cố gắng nuôi dưỡng nó cho tốt, nếu như nó đến là để báo ơn thì nó tự nhiên sẽ là hiếu tử cháu ngoan, tại sao? Là vì trong quá khứ nó chịu ơn của bạn. nếu như bạn phá thai, được rồi,bạn giết chết nó, nó vốn đến để báo ơn, bạn dùng cái thủ đoạn này đối đãi với nó, vậy là kết thành đại oán, nó sẽ trở lại ,để làm gì? Nó sẽ trở lại để báo thù. nếu như nó đến để báo oán,vậy thì oán càng thêm oán, mối hận thù đó sẽ càng sâu hơn. nó đến là để trả nợ,vì trong quá khứ đã nợ bạn, bây giờ nó đến để kiếm tiền trả lại cho bạn,nuôi dưỡng bạn, bạn lại giết chết nó, trả nợ lại cộng thêm sát nghiệp, thì trở thành hận thù. còn nếu nó đến để đòi nợ, là cha mẹ thiếu nợ nó. Nó đến để đòi lại, bạn lại đi giết nó thì đời sau kiếp sau phiền phức sẽ rất lớn. vĩnh viễn rối rắm không sáng tỏ,đời đời kiếp kiếp không phải là một đời một kiếp, chúng ta đã kết oán với biết bao nhiêu người! cho nên hiểu được sự thật tình hình, thì kiếp này có thiệt thòi cũng không sợ, bị mắc lừa cũng không sợ, Tại vì sao? Vì trả nợ, tôi đã trả hết rồi, không còn oán hận,không còn có ý niệm báo thù. đây gọi là gì? Đây gọi là biết thanh toán trả nợ, không nên tạo ác nghiệp nữa. sau khi học Phật hiểu rõ rồi, nên dùng phương pháp giáo dục của Phật Đà biến tất cả các oan gia trái chủ, trở thành các đồng tham đạo hữu, pháp thượng thượng thừa,vậy mới là đúng. Phật pháp đem lại cho chúng ta lợi ích vô cùng thù thắng chính là cái này, đem việc đòi nợ trả nợ, ân ân oán oán tất cả biến hóa nó thành pháp quyến thuộc, chúng ta có chung một thầy,là chư Phật Như Lai đồng tham đạo hữu đều là Bồ Tát. chúng ta đi con đường dễ đi (dị hành đạo),không đi con đường khó đi. (nan hành đạo) "kim thử tịnh nghiệp,xảo nhập vô sanh" (tịnh nghiệp của hôm nay,sẽ được bất sanh bất diệt) nó quá vi diệu,chính là một câu Phật hiệu. tin thật nguyện thật, một câu Phật hiệu không nên gián đoạn, mọi lúc,mọi nơi trong tâm đều ở niệm Phật. dùng tâm thanh tịnh,tâm bình đẳng đối đãi với, tất cả mọi người,tất cả mọi sự vật. chỉ nên buông xả,không nên chiếm hữu.không nên trục lợi của người khác, không nên chướng ngại thiện pháp của người, nên phát thành nhân chi mỹ,bất thành nhân chi ác. người ta làm việc tốt, đối với bản thân họ có lợi ích, đối với xã hội,đối với mọi người đều có lợi ích, không những không nên chướng ngại họ mà ta nên nghĩ cách giúp đỡ họ,vậy mới là đúng. ta chịu giúp đỡ người khác, thì sẽ có rất nhiều người giúp đỡ ta; ta lúc nào cũng chướng ngại người khác, thì sau này ta sẽ nhận quả báo, ta muốn làm chuyện gì, thì cũng sẽ có rất nhiều người chướng ngại ta. nhân quả báo ứng, tơ hào không sai. vạn lần không nên vì ta hôm nay có quyền có thế, ta có thể chướng ngại họ; trên thực tế thì không chướng ngại được họ, con đường này có chướng ngại đi không thông, tôi sẽ đi con đường kia, nhất định phải hiểu điều này. trên thực tế vẫn tồn tại ý nghĩ sai lầm này, họ là đang chướng ngại chính bản thân họ,họ không có chướng ngại được người khác. trong một đời này phải thiện tâm thiện hành, duyên chưa đủ thì sẽ gặp rất nhiều chướng ngại không thể nào thành tựu được, nhưng những người có công đức viên mãn,không làm thì cũng viên mãn. không có chướng ngại,họ làm thành công mới được viên mãn; có chướng ngại,không thành công thì cũng được viên mãn. trong kinh Lăng Nghiêm nói, " Phát ý viên thành,viên mãn công đức" (thành tựu đủ hết các pháp công đức,chứng được Niết bàn) tại vì cái mà bạn phát tâm là chân tâm. Tại sao có chướng ngại? không phải nghiệp chướng của bản thân thì cũng là do chúng sanh phước mỏng, tất cả mọi mặt nhìn cho rõ ràng. vậy cái người mà chướng ngại ta,thật ra là không phải đang chướng ngại ta mà đang chướng ngại chúng sanh, chúng ta vì chúng sanh phục vụ họ gây chướng ngại cho ta vậy thì chúng ta không còn cách nào để phục vụ mọi người, chúng ta nên vui vì được rãnh rỗi,công đức lại viên mãn, vậy là họ lại tạo thêm tội nghiệp. tội của họ gây ra không phải là từ chỗ của chúng ta, vì chúng ta không có trách họ,chúng ta không có chống đối họ, là họ gây tội với chúng sanh. "kim thử tịnh nghiệp, xảo nhập vô sanh" đây là con đường dễ đi (dị hành đạo) "niệm Phật pháp môn nãi tu hành chi kính lộ". Phật môn có quyển sách nhỏ, <Kính Trung Kính hựu Kính>, khi tôi mới học Phật thích xem quyển này. đường tắt(kính lộ) là so với ai? Đại Thừa so với Tiểu Thừa, Đại Thừa là đường tắt,Tiểu Thừa có khoảng cách xa; Đại Thừa so với Thiền Tông,Thiền Tông là đường tắt, Đại Thừa Giáo thông thường khi tu học rất khó; Thiền Tông so với Tịnh Độ,Tịnh Độ lại là đường tắt, Thiền Tông thì khó. Trong Tịnh Độ có 4 loại niệm Phật, Thật tướng niệm Phật khó, không phải người bình thường là có thể làm được, Quán tưởng niệm Phật thì tương đối dễ, nhưng Quán tưởng phải là những người kỹ càng, những người có lòng nhẫn nại, tính tình nóng nảy quán tưởng sẽ quán không được. nếu bạn không tin thì thực nghiệm thử xem, 16 quán,quán thứ nhất quán thái dương, "lạc nhật huyền cổ". (mặt trời lặn tựa như trống treo) quán thành công là cái gì? mở mắt ra mặt trời ở trước mặt nhắm mắt lại thì mặt trời cũng ở trước mặt bất kể là khi nào khi bạn quán tưởng, thì mặt trời sẽ ở trước mặt. bạn thử thử xem, bạn có thể quán được không? quán được rồi, dùng cái công phu này niệm Phật nhất định sẽ vãng sanh. lại có quán tượng niệm Phật, tượng Phật mà bạn thích bạn có mỗi ngày nhìn nó. cái này phải có phước báo lớn, Tại vì sao? Nếu như bạn không cần đi làm, sớm tối phải đối diện với tượng Phật; không đối diện được thì sao? Không đối diện được thì là quán không được, nhất định không rời khỏi tượng Phật. bây giờ phương pháp chúng tôi dùng là dùng hình ảnh, lúc trước chúng tôi ở Thư Viện Hoa Tạng, có thờ một tượng Phật bằng sứ màu trắng nền xanh lam, là tượng Phật A Di Đà,bây giờ chúng tôi vẫn còn thờ, một đời này của tôi không có thay đổi. đem hình ảnh của cái tượng này phóng to,rất là trang nghiêm. tấm hình này mình quan sát tỉ mĩ, Phật A Di Đà rất ít hiện cái tướng mạo này là tướng mạo đồng tử, chúng tôi thờ là tướng mạo của đồng tử. trong tâm nghĩ Phật A Di Đà thì cái tướng này sẽ hiện tiền, đây gọi là quán tượng niệm Phật. nhưng mà tiện lợi nhất, là trì danh, trong 4 loại niệm Phật nó là tiện lợi nhất, đường tắt trong đường tắt, đi đến thẳng con đường lớn Vô Thượng Bồ Đề,không cần phải rẽ quẹo, gọi là con đường dễ đi. cho nên," trì danh nhất pháp (trì danh cái pháp môn này) hựu vi tứ chủng niệm Phật trung chi kính lộ (lại là đường tắt trong bốn loại niệm Phật) cố xưng vi kính trung chi kính.(vì thế mới gọi là đường tắt trong đường tắt). hựu bổn kinh bất xướng nhất tâm bất loạn" ( bổn kinh lại không đề xướng nhất tâm bất loạn) Tại sao? nhất tâm bất loạn người bình thường làm không được, nhìn thấy câu nói này trong Kinh Di Đà thì họ sẽ sợ, vì cái này tôi làm không được, họ sẽ không chịu niệm Phật, tôi đã gặp qua những người như vậy. Phạn Ngữ vốn dĩ cũng không có nhất tâm bất loạn, nói một cách khác, nhất tâm bất loạn là ngài Cưu Ma La Thập đại sư dịch, ngài đã dùng nhất tâm bất loạn, có lý không? Có lý. chúng ta niệm Phật niệm đến công phu thành khối thì có thể vãng sanh, công phu thành khối không phải là nhất tâm bất loạn, tức là trong tâm chỉ có A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà Phật ra, không có vọng tưởng, không có tạp niệm, đây gọi là công phu thành khối, cái này mỗi người đều có thể làm được. có cái công phu này thì có thể tự tại vãng sanh, ba vị trưởng bối của Lai Phật tự đều đạt được đến cái cảnh giới này. Tại sao Cưu Ma La Thập đại sư dịch thành nhất tâm bất loạn? khi Phật A Di Đà đến tiếp dẫn sẽ dùng Phật quang chiếu gọi cho bạn, khi Phật quang chiếu gọi bạn, thì công phu của bạn sẽ được nâng lên gấp đôi, công phu thành khối tức là nâng lên đến sự nhất tâm bất loạn, ngài không có dịch sai. nhưng mà những người bình thường không hiểu, không nói rõ ràng họ sẽ không hiểu. những người sự nhất tâm bất loạn thì sẽ nâng lên lý nhất tâm bất loạn, Phật quang vừa chiếu xuống, thì công phu lập tức sẽ tăng lên gấp đôi. vậy những người không có công phu, Phật quang vừa chiếu xuông thì sẽ đến công phu thành khối. chỉ cần bạn có tin thật nguyện thật, trong lúc lâm chung đầu óc tỉnh táo, niệm 10 tiếng Phật hiệu, thậm chí là một tiếng Phật hiệu cũng có thể vãng sanh, đây chính là Phật quang phổ chiếu nâng bạn lên đến công phu thành khối. nhất định không thể hoài nghi, nhất định không nên xen tạp vọng tưởng và tạp niệm, tâm phải thanh tịnh. cho nên bình thường chúng ta phải luyện dùng tâm chân thành, bất luận là đối đãi với ai cũng phải dùng chân tâm, nhất định sẽ không bị thiệt thòi. không thể nói tôi đối với Phật là dùng chân tâm, tôi đối với những người bình thường thì dùng vọng tâm. họ dùng vọng tâm đối đãi tôi,tôi dùng vọng tâm đối đãi họ vậy là sai. vọng tâm dùng riết thành thói quen rồi,thì đối với Phật cũng vẫn là vọng tâm, đây tức là sai, phải sửa đổi nó lại. đừng sợ bị thiệt thòi,đừng sợ bị mắc lừa, có thiệt thòi,có mắc lừa cũng không sao, tại vì mục tiêu của chúng ta là ở Thế giới Cực Lạc, ta không muốn ở cái thế giới này, cái thế giới này cái gì ta cũng có thể buông xả được hết, không có tham luyến,không có chiếm hữu, bạn mới thật là tự tại! cõi lòng cỡi mở, vui vẻ vô cùng, không có phiền não,không có âu lo, sinh hoạt bằng chân tâm, làm việc,đối nhân xử thế cũng đều dùng chân tâm. mỗi ý niệm của chúng ta đều là A Di Đà Phật, hi vọng tất cả chúng sanh đều có thể hiểu rõ, đều có duyên tiếp xúc với pháp môn Tịnh Độ, đều có thể tin thật nguyện thật chân thật niệm Phật, tương lai đều sẽ là đồng tham đạo hữu trong hội Di Đà ở Thế giới Cực Lạc, tốt đẹp biết bao! người ta đối với ta không tốt, ta đối với họ tốt; người ta phỉ báng ta,ta tán thán họ, đối với bản thân có lợi ích rất lớn, tại vì sao? Vì mình đã thật sự buông xả, không có mâu thuẫn với bất cứ ai. cái họ cần ta không cần,cái ta cần họ không cần, chúng ta không có mâu thuẫn lợi hại với bất cứ ai. người thế gian không buông xả được, tài sắc danh lợi,thất tình ngũ dục, không phải là những thứ này sao? những thứ này chúng ta buông xả hết, pháp thượng ứng xả,hà huống phi pháp. (pháp còn có thể buông bỏ được,huống hồ là không phải pháp) vậy chúng ta vẫn phải thành lập trường, thành lập học viện Hán học, thành lập trường đại học Phật Giáo, đó là cái gì? vì mọi người mà xây dựng,không phải là vì ta. chúng ta có duyên gặp được sự việc này, hi vọng thành tựu giúp cho Chánh Pháp cửu trụ,giúp cho thành tựu nhân tài, đây là việc cần phải làm. tùy bổn phận tùy sức lực mà làm,cũng không cần miễn cưỡng. bổn kinh dứt khoát, chính là dùng phát Bồ Đề tâm, nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật là tông chỉ,thiết yếu của việc tu học. "đản năng phát tâm chuyên niệm,giai khả vãng sanh" quyết định vãng sanh. "cố cánh vi minh xác giản yếu. thị cố thử kinh xưng vi Tịnh Tông đệ nhất kinh. nhân kỳ vi trực tiệt trung chi trực tiệt, phương tiện trung chi phương tiện, tuyệt đãi viên dung", tuyệt đãi nghĩa là tuyệt đối, tuyệt đãi viên dung là kinh Hoa Nghiêm,Pháp Hoa, đem bộ kinh này so với kinh Hoa Nghiêm,Pháp Hoa nó càng viên dung,càng bất khả tư nghì hơn cả kinh Hoa Nghiêm và kinh Pháp Hoa, " Nhật Bản Tịnh Tông đại đức thoái trọng thử kinh, (đại đức Tịnh Độ Tông ở Nhật Bản xem trọng kinh này,) quá ư ngã quốc" (hơn cả nước ta, tức chỉ nước Trung Hoa) câu nói này là nói thật, những đại đức của Tịnh Độ Tông ở Nhật Bản này đại khái đều là vào thời Tùy Đường đến Trung Hoa để du học, họ thân cận với Thiện Đạo đại sư, Nhị Tổ của Tịnh Độ chúng ta, thân cận với Trí Giả đại sư, cho nên Phật Giáo của Nhật Bản, Tịnh Độ cùng Thiên Thai rất là hưng thịnh. họ tôn trọng Thiện Đạo đại sư tôn ngài là tổ sư khai sơn (hoặc có thể nói khai cơ)đời thứ nhất của Tịnh Độ Tông Nhật Bản, cái này chúng ta phải tán thán họ không mất gốc,họ tôn sư trọng đạo, ngài Thiện Đạo không có truyền giáo ở Nhật Bản, nhưng ngài chính là thủy tổ, họ tôn Thiện Đại đại sư làm thủy tổ. " Hắc Cốc Đại Kinh Thích" bộ đại kinh này tức là kinh Vô Lượng Thọ, chú giải của kinh Vô Lượng Thọ, bên trong có một đoạn nói, " ư vãng sanh giáo", chính là niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ cái pháp môn (giáo pháp) này, " hữu căn bổn diệc hữu chi mạt" (có gốc rể,cũng có cành và ngọn) Tịnh Độ có tam kinh nhất luận, vào thời đó,vào thời nhà Đường. kinh điển của Tịnh Độ ít nhất, vì nó dễ dàng, càng ít càng dễ dàng,chỉ có tam kinh nhất luận. trong tam kinh là lấy kinh Vô Lượng Thọ là căn bản, "Quán Kinh", "Kinh Di Đà","Vãng Sanh Luận" những cái này gọi là cành và ngọn. "hựu thử kinh danh chánh vãng sanh giáo", (kinh này còn gọi là Chánh Vãng Sanh Giáo) trong kinh Vãng Sanh Giáo kinh Vô Lượng Thọ là Chánh Vãng Sanh Giáo giới thiệu thế giới Cực Lạc rất là tỉ mĩ; "dư danh bàng vãng sanh giáo", (ba loại kia tên gọi là Bàng Vãng Sanh Giáo) dư nghĩa là ba loại kia, kinh Di Đà,kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật,Vãng Sanh Luận những kinh này gọi là Bàng Vãng Sanh Giáo "hựu thử kinh danh Vãng Sanh Cụ Túc Giáo" (kinh này lại có tên gọi là Vãng Sanh Cú Túc Giáo) Tại sao? Vì nó mặt nào cũng đều nói được hết, tánh tướng,lý sự,nhân quả đều nói được hết, cho nên nó là cụ túc (đầy đủ). "Tha kinh", (kinh khác) kinh Di Đà cũng nói được,nhưng nói rất đơn giản, so với bộ này thì kém rất xa,bộ này tường tận hơn; kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật chỉ nói có 2 loại, những cái còn lại không có đề cập đến, chỉ nói lý luận của Tịnh Tông, căn cứ đạo lý gì để kiến lập cái Giáo này. phải có lý cái thứ hai là nói phương pháp, phương pháp vãng sanh, nó chỉ nói có 2 loại này. lý luận chỉ có 2 câu nói, "thị tâm thị Phật,thị tâm tác Phật" (là tâm là Phật,là tâm sẽ thành Phật) đây là lý luận căn cứ của Tịnh Độ Tông, tại vì bạn vốn dĩ là Phật, cái này Phật ở trong kinh Hoa Nghiêm và Pháp Hoa đã nói qua, phàm là đệ tử của Phật,bất luận là học theo Tông Phái nào, bất luân là tu theo Pháp Môn nào, cái lý luận này nhất định phải thừa nhận, nhất định phải tiếp nhận, không tiếp nhận thì không thể thành tựu được. nhất định phải tin tưởng Phật không có nói sai, mỗi một chúng sanh vốn dĩ đều là Phật, chỉ là mê muội đánh mất đi tự tánh. tự tánh đã mê muội rồi thì từ đó tư tưởng và cách nhìn nhận sẽ nảy sinh sự sai lệch ngôn hành có sự sai lầm nên mới biến nhất chân pháp giới, tức là Thực Báo Trang Nghiêm Độ thành thập pháp giới và lục đạo luân hồi. là ý niệm sai lầm biến hiện ra, thời gian biến hiện quá lâu dài nên không trở về được, nếu như không phải gặp được Phật Đà, chúng ta mãi mãi sẽ tiếp tục sai. trong luân hồi quá khổ, bây giờ chúng ta rất may mắn,gặp được Phật pháp, gặp được Đại Thừa,gặp được Tịnh Độ, đây là vô cùng may mắn. cái may mắn này cần phải chính mình hiểu rõ cho cặn kẽ, thì mới biết rằng ta quá may mắn; nếu như bạn đối với Tịnh Độ hiểu chưa được sâu sắc,chưa được thấu đáo, thì bạn sẽ không biết trân trọng. trong người bạn đang mang một báu vật,mà bạn không biết, cái báu vật này không khởi tác dụng, thì bạn cũng như cũ ở trong luân hồi,cái này là bạn quá sai lầm! "cứ thượng chi nghĩa" (căn cứ theo ý nghĩa ở trên) tức là căn cứ Hắc Cốc đại sư nói "Tịnh Độ Tông cảnh như Diệu Cao Phong đầu" (pháp môn Tịnh Độ cũng giống như đỉnh của núi Diệu Cao Phong) ý của ngài là cái ý này, đỉnh núi của núi Diệu Cao Phong "nhi bổn kinh chánh như phong đầu chi đỉnh tiêm". (bộ kinh này cũng giống như đỉnh ngọn trên đỉnh núi) lời này là thật,không phải là giả. chúng ta yêu cẩu pháp, tuyệt đỉnh của tất cả các pháp là ở trong tay của chúng ta, là chúng ta không biết tốt xấu,không nhận thức được, cho rằng còn có cái tốt hơn,đi khắp nơi tìm cầu, sai rồi. vậy ai nhận thức được,ai hiểu được ? là ba vị trưởng bối của Lai Phật tự họ nhận thức được,họ hiểu được? cả đời của họ không đi tìm pháp môn thứ hai. họ có được thành tựu bao lớn? tôi khẳng định rằng tất cả họ đều là minh tâm kiến tánh, đều là pháp thân Bồ Tát,không phải là người phàm . chúng tôi nói lời này không phải nói tùy tiện, mà là xem sự hành trì một đời của ba người họ, cùng với sự biểu diễn sau cùng của họ. không bệnh mà đi,tự tại mà đi, giống như là đùa giỡn vậy, còn nói ta đi đây, thì là đi thật. làm cho mọi người phải kinh ngạc, người ta đi làm gì có cách đi như vậy! bạn đến bệnh viện mà xem thử, đi rất là đau khổ, hình hài rất là khó xem, làm gì có chuyện cười hi hi mà ra đi? vui vẻ như thế mà ra đi, họ ở đây làm nhiệm vụ biểu pháp kết thúc một đoạn đường. còn phía sau thì sao? Phía sau thì để cho người sau nối tiếp, giống như là chạy tiếp sức vậy, họ trao gậy cho người sau, rất là vui vẻ,rời khỏi con đường chạy của họ. cái pháp môn này là một câu A Di Đà Phật, tuyệt đỉnh,tuyệt đỉnh của tuyệt đỉnh, chính là câu này. bạn phải thật sự nhận biết, có thể nói trí tuệ của bạn sẽ viên mãn, bạn không cần dùng những thứ khác, cứ cái phương pháp này thì sẽ thành Vô Thượng đạo, nhất định đắc niệm Phật tam muội,nhất định đại triệt đại ngộ. không phải niệm Phật tam muội,không phải đại triệt đại ngộ, thì khi đi làm sao mà bạn được tự tại như vậy! "bổn kinh vị" (bổn kinh nói) bổn kinh nói, "đương lại nhất thiết hàm linh, (tương lai tất cả chúng sanh) giai y thử pháp nhi đắc độ thoát" (đều y theo pháp môn này đều được độ thoát) đây là Phật Thích Ca Mâu Ni nói đương lai nghĩa là tương lai, mạt pháp của Phật Thích Ca Mâu Ni còn 9000 năm nữa, về sau 9000 năm thật sự có thể học Phật đắc độ, có thể một đời thành tựu chỉ có bộ kinh này, chỉ có phương pháp này,chân thật niệm Phật. một đời của Ấn Quang đại sư dạy người, " Đôn luân tận phận,nhàn tà tồn thành, tín nguyện trì danh,cầu sanh Tịnh Độ" tôi làm 1 con dấu đây là Ấn Quang đại sư truyền tâm pháp yếu, bạn muốn hỏi Ấn Quang đại sư người này là người như thế nào? 16 chữ này chính là bức ảnh của cuộc đời ngài đôn luân tận phận,đôn là yêu thương,luân là đồng loại, phạm vi mở rộng ra, cùng là người thì cần phải yêu thương nhau đây là đôn luân người thì có thân,có nhạt, trước là từ gia đình mình, sau đó mở rộng đến gia tộc, mở rộng nữa là đến hàng xóm láng giềng, mở rộng nữa là đến xã hội,đến nước nhà, mở rộng nữa là đến toàn thế giới, "phàm là người,phải biết yêu thương nhau" (phàm thị nhân,giai tu ái) trong Đệ Tử Quy nói,đây gọi là đôn luân, tận phận là cái gì? Là làm hết bổn phận của mình, vì tất cả chúng sanh mà phục vụ, quan tâm tất cả chúng sanh, cố chiếu tất cả chúng sanh, giúp đỡ tất cả chúng sanh, tận tâm tận lực,không cần hồi báo,đây là tận phận. đây là pháp thế gian, pháp thế gian là nền tẳng của pháp xuất thế gian, không có pháp thế gian, làm gì có Phật pháp? Phật pháp được thiết lập trên nền tảng của pháp thế gian. Tịnh nghiệp tam phước, phước thứ nhất là "hiếu dượng phụ mẫu,phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát,tu thập thiện nghiệp" , là nền tảng, không thể không nghiêm túc mà học tập. chúng ta học Phật tại sao không thể thành tựu? chính là nền tảng không có,nền tảng không đủ thâm hậu. phải hết sức cố gắng từ chỗ này mà bắt đầu, về sau thì mới có thể lớn mạnh được, mới có thể đơm hoa kết trái, rễ sâu gốc vững, rễ không sâu không được. đối với cái pháp môn này phải thật sự hiểu biết, đó chính là kinh tụng nhiều,nghe nhiều, giúp cho bạn hiểu biết được. thật sự nhận biết rồi,thì tâm bạn sẽ định, sau khi tâm định rồi thì có thể không cần kinh nữa, một câu A Di Đà Phật niệm cho đến cùng, khi đó bạn càng niệm sẽ càng thấy hoan hỷ. Tại vì sao? Vì câu A Di Đà Phật này, tất cả các kinh đều nằm trong đó, ta đã niệm hết, một bộ cũng không có bỏ sót; danh hiệu của tất cả chư Phật Bồ Tát đều nằm trong đó, cũng giống như vậy không có thiếu sót, một câu danh hiệu là đại viên mãn. "thị tri lợi tế chúng sanh", lợi ích chúng sanh, cứu tế chúng sanh," thử kinh vi tối" (kinh này là số một) thì ta mới phát tâm buông bỏ hết kinh Hoa Nghiêm và những gì bình sinh thích nhất; chuyên học cái pháp môn này, chuyên học bộ kinh này, chuyên giảng bộ kinh này, bất kể là đi đến đâu đều là giảng bộ kinh. tôi còn co một học hàm của trường,là giáo sư trọn đời, tôi đến trường mở lớp để dạy cái gì? dạy kinh Vô Lượng Thọ, tôi mở lớp dạy cái phương pháp môn này. vì trường đại học này có khoa Hán Học, trong khoa Hán học chính là Nho Thích Đạo, cho nên tôi có thể mở lớp dạy cái pháp môn này. khoa Hán học có học vị, có cử nhân,thạc sĩ,tiến sĩ, là có học vị. "trì danh chi pháp,ám hợp đạo diệu,tối dị hành cố". ba câu cuối cùng này khuyến khích chúng ta, chúng ta phải ghi nhớ, thật dễ dàng,không khó, thật thành tựu. bạn hãy xem tam lão của Lai Phật tự, là những người bình thường, trong xã hội không có địa vị,không có quyền thế, nghèo khó,cũng không có tiền bạc,cái gì cũng đều không có, ám hợp đạo diệu,tối vi hành cố. thời gian hôm nay đã đến,chúng ta tạm học đến đây.